

Số: /BC-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 4 năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2026 của xã Tu Mơ Rông

Căn cứ Chương trình số 17-CTr/ĐU, ngày 04 tháng 03 năm 2026 của Đảng ủy xã Tu Mơ Rông Về Chương trình công tác tháng 03 năm 2026 của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 4 năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2026, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH THÁNG 4 NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Về Nông nghiệp:

* Sản xuất lúa vụ Đông - xuân: Nhân dân đã thực hiện trồng được là 21,53ha/21,53 ha, đạt 100,00% so với kế hoạch.

* Sản xuất vụ Mùa:

- Lúa vụ mùa: Đến thời điểm báo cáo cây lúa vụ mùa trên địa bàn xã hiện nhân dân chưa thực hiện.

- Ngô vụ mùa: Đến thời điểm báo cáo cây Ngô vụ mùa trên địa bàn xã hiện nhân dân chưa thực hiện.

- Cây Sắn: Đến thời điểm báo cáo cây Sắn trên địa bàn xã hiện nhân dân chưa thực hiện.

- Cây Đậu: Đến thời điểm báo cáo cây Đậu trên địa bàn xã hiện nhân dân chưa thực hiện.

- Cây Rau các loại: Đến thời điểm báo cáo cây Rau các loại trên địa bàn xã đã thực hiện 4,59/8.50 ha, đạt 54,04% so với kế hoạch.

* Cây lâu năm:

- Cây cà phê: Tổng diện tích cây cà phê trên địa bàn xã đến thời điểm cuối năm 2025 là: 558,80 ha, Trong đó diện tích cho thu hoạch là 389,22 ha. Diện tích trồng mới năm 2026 là 150,00 ha. Hiện nay trên địa bàn xã đối với diện tích trồng mới nhân dân hiện đang thực hiện ươm và chăm sóc cây giống.

- Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả trên địa bàn xã đến thời điểm cuối năm 2025 là: 114,94 ha. Trong đó diện tích cho thu hoạch là 112,56 ha, Diện

tích trồng mới năm 2026 là 14,40 ha. Đối với diện tích trồng mới nhân dân hiện chưa thực hiện.

- Cây Mắc ca: Tổng diện tích cây Mắc ca trên địa bàn xã hiện có đến thời điểm cuối năm 2025 là: 34,68 ha (*Hiện nay vẫn duy trì diện tích có sẵn*).

* Cây dược liệu:

- Cây Sâm Ngọc Linh: Tổng diện tích sâm Ngọc Linh trên địa bàn xã đến thời điểm cuối năm 2025 là: 3,19 ha. Diện tích trồng mới năm 2026 theo kế hoạch là 30 ha. Đối với diện tích trồng mới nhân dân hiện chưa thực hiện.

- Cây dược liệu khác: Tổng diện tích gieo trồng cây dược liệu khác trên địa bàn xã đến thời điểm cuối năm 2025 là: 315,95 ha. Diện tích trồng mới năm 2026 theo kế hoạch là 5,97 ha. Đối với diện tích trồng mới nhân dân hiện chưa thực hiện.

* Chăn nuôi:

- Đàn trâu: Thực hiện đến thời điểm báo cáo là 880 con/907 con, đạt 97,02% so với kế hoạch giao.

- Đàn bò: Thực hiện đến thời điểm báo cáo là 1.433 con/1.474 con, đạt 97,22% so với kế hoạch giao.

- Đàn lợn: Thực hiện đến thời điểm báo cáo là 775 con/864 con, đạt 89,70% so với kế hoạch giao.

- Đàn dê: Thực hiện đến thời điểm báo cáo là 87 con/98 con, đạt 88,78% so với kế hoạch giao.

- Đàn gia cầm: Thực hiện đến thời điểm báo cáo là 5.205 con/6.229 con, đạt 83,56% so với kế hoạch giao.

* Thủy sản:

- Ao cá: Diện tích ao hồ nhỏ duy trì với diện tích 8,40 ha.

Về Lâm nghiệp:

- *Công tác chỉ đạo điều hành*: Trong tháng, UBND xã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, Kiểm lâm địa bàn và các Thôn trưởng trên địa bàn xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng.

- *Công tác tuyên truyền*: Trong tháng, UBND xã tiếp tục thực hiện chỉ đạo thường xuyên phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị chủ rừng và lồng ghép vào các buổi sinh hoạt thôn để tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nghiêm các quy định về QLBPTR tại các thôn trên địa bàn các xã. Kết quả trong tháng đã tổ chức tuyên truyền được 04 cuộc/140 lượt người nghe.

- *Công tác quản lý bảo vệ rừng*: Trong tháng, chỉ đạo các lực lượng liên quan tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát quản lý bảo vệ rừng, tổ chức được 02 cuộc tuần tra, kiểm tra rừng với 15 người đồng tham gia nhằm kịp thời nắm bắt tình hình chấp hành Luật Lâm nghiệp trên địa bàn xã.

- *Công tác quản lý động, thực vật hoang dã*: Trong tháng, Thường xuyên tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái. Trong tháng, trên địa bàn xã không phát hiện vi phạm liên quan đến quản lý, bảo vệ động, thực vật rừng.

- *Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng*: UBND xã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chuyên môn cùng 17 thôn trưởng trên địa bàn xã tăng cường công tác PCCCR mùa khô, kịp thời cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông báo về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng để các đơn vị chủ rừng nắm bắt, chủ động triển khai các biện pháp PCCCR hiệu quả, phù hợp với tình hình diễn biến thời tiết trên địa bàn; Trong tháng trên địa bàn không xảy ra cháy rừng.

- *Tình hình vi phạm, xử lý vi phạm*: Trong tháng, trên địa bàn xã không xảy ra vụ việc vi phạm lâm luật. Số vụ vi phạm đang trong quá trình thụ lý hồ sơ là không có.

- *Công tác phát triển rừng*: Về trồng rừng tập trung, chỉ tiêu giao năm 2026 là 15ha, (Trong đó: Trồng rừng sản xuất là 5 ha; Trồng rừng phân tán là 10 ha). Hiện nay trên địa bàn xã thời tiết nắng, nóng, chưa triển khai thực hiện.

1.2. Về sản xuất công nghiệp, đầu tư xây dựng, quản lý và quy hoạch

*** Về sản xuất công nghiệp:**

- Hiện tại, xã có 04 công trình thủy điện với tổng công suất 52 MW, các công trình này không chỉ cung cấp năng lượng mà còn là nguồn thu quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm: Thủy điện Đăk Psi 3: công suất 15 MW; Thủy điện Đăk Psi 4: Công suất 30 MW; Thủy điện Đăk Ter 1: Công suất 3,6 MW; Thủy điện Đăk Ter 2: Công suất 3,4 MW.

- *Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản*: Hiện nay trên địa bàn xã có 02 đơn vị¹ được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác cát, sỏi trên địa bàn thôn Đăk Chum 2. UBND xã thường xuyên kiểm tra các hoạt động khai thác vật liệu thông thường đã được cấp phép trên địa bàn xã. Nhìn chung trong tháng các đơn vị chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

*** Về đầu tư xây dựng:**

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSDP năm 2026: 3.020 triệu đồng (đã tính 5% tiết kiệm). Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đến 13/4/2026: 1.082 triệu đồng, đạt tỷ lệ 35,84% so với kế hoạch vốn giao.

- Tình hình thực hiện đối với kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSTW: Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông): Tổng kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSTW: 117.700 triệu

¹ Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Chum 2, diện tích 06 ha; diêm khai thác đá xây dựng tại thôn Ngọc Leang (Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 và Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh Kon Tum), chưa có hoạt động khai thác.

đồng. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đến 13/4/2026: 13.206 triệu đồng, đạt tỷ lệ 11,22% so với kế hoạch vốn giao.

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSTW thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (Kế hoạch vốn kéo dài từ năm 2025 trở về trước chuyển sang tiếp tục thực hiện): 3.371 triệu đồng. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đến 13/4/2026: 0 triệu đồng, đạt tỷ lệ 0% so với tổng kế hoạch vốn.

- Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn xã Tu Mơ Rông không phát sinh nợ đọng về đầu tư xây dựng.

*** Về quản lý và quy hoạch:**

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã; trong tháng, không giới thiệu địa điểm đất xây dựng công trình xây dựng, cũng như phát hiện trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn xã. Chỉ đạo các đơn vị, ban ngành liên quan của xã thường xuyên kiểm tra, vận động người dân thực hiện nghiêm các quy định trong việc đảm bảo an toàn hành lang đường bộ trên tuyến Quốc lộ 40B đoạn qua xã. Trong thời gian đến, UBND xã tiếp tục theo dõi, thường xuyên cập nhật diễn biến, tình hình sửa chữa, cải tạo nhà cửa của các hộ gia đình trên địa bàn không coi nới, mở rộng hoặc xây dựng các hạng mục công trình khác nằm trong phạm vi an toàn hàng lang đường bộ. Yêu cầu các hộ thực hiện đúng những nội dung đã cam kết theo đơn đề nghị của các hộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ hành lang an toàn đường bộ để người dân biết, tự giác chấp hành.

- *Quy hoạch chung xã*: Chỉ đạo công chức chuyên môn tham mưu UBND xã xây dựng nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2050 hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ để thực hiện phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch.

1.3. Về thương mại và dịch vụ

- Hiện nay trên địa bàn xã có 95 hộ kinh doanh buôn bán phục vụ các mặt hàng phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân; doanh thu ước đạt khoảng 8.500 triệu đồng/năm. UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và ban ngành liên quan kiểm tra các điểm kinh doanh, buôn bán nhằm đảm bảo chất lượng, chống hàng giả, hàng kém chất lượng. Nhìn chung, trong thời gian qua giá cả các mặt hàng ổn định, không xảy ra hiện tượng găm hàng, sốt giá, tiêu thụ hàng giả, hàng kém, hàng kém chất lượng.

- Chợ truyền thống được đầu tư đưa vào sử dụng và hoạt động đã bước đầu đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của người dân, đồng thời UBND xã đã tổ chức duy trì hoạt động 1 tháng một lần. Thương mại dịch vụ dần hình thành và phát triển, nhà nghỉ, nhà hàng được quan tâm đầu tư²; Các dịch vụ thiết yếu như vận tải, ăn uống, lưu trú, viễn thông đáp ứng nhu cầu cơ bản; mô hình du lịch

² Dịch vụ lưu trú: Hiện nay trên địa bàn xã có 01 nhà nghỉ (Hoàng Gia Trang), 03 Homestay tại thôn Đăk Chum 1; đang đề nghị công nhận điểm du lịch Đăk Chum 1 và hướng phát triển thành làng du lịch cộng đồng Đăk Chum 1; triển khai xây dựng Đề án Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa làng truyền thống dân tộc thiểu số Xơ Đăng gắn với du lịch tại Khu giãn dân Mô Pá, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông từ năm 2024-2025 và các năm tiếp theo.

nông nghiệp, trải nghiệm rừng, vườn được liệu mở ra hướng đi mới, bền vững cho địa phương trong thời gian tới.

1.4. Thu, chi ngân sách

*** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã năm 2026 (tính đến ngày 13/04/2026):** 78.118,71 triệu đồng. Cụ thể:

- Thu địa bàn đến thời điểm báo cáo (tính đến ngày 13/04/2026): 13.735,94/25.425 triệu đồng, đạt 54,03% so với dự toán Tỉnh giao đầu năm. (Trong đó: Thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 8.087,45/17.757 triệu đồng, đạt: 45,55% so với dự toán Tỉnh giao đầu năm).

- Thu chuyển giao ngân sách: 51.958,76 triệu đồng (Bổ sung cân đối 30.968,34 triệu đồng; Bổ sung mục tiêu 20.990,42 triệu đồng).

- Thu chuyển nguồn: 12.316,22 triệu đồng.

- Thu kết dư năm trước chuyển sang: 107,79 triệu đồng.

*** Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước:** Tổng chi ngân sách địa phương đến thời điểm báo cáo (tính đến ngày 13/4/2026) 36.392/144.076 triệu đồng, đạt: 25,26% so với nhiệm vụ chi năm 2026. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.201 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 35.191 triệu đồng.

- Công tác nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: UBND xã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương; rà soát cắt giảm các khoản chi thường xuyên không cần thiết (*hội nghị, đi công tác, tiếp khách....*) để cơ cấu lại hợp lý và hiệu quả theo điều hành của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh. Kiểm tra chặt chẽ việc kê khai thuế; tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Để có giải pháp thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN, đồng thời có nhiều giải pháp đôn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

1.5. Hoạt động tín dụng

- Tổng nguồn vốn, tổng dư nợ (trong đó: ngắn hạn; trung hạn và dài hạn), Số liệu đến 10/04/2026:

Tổng Nguồn vốn là: 113.470 triệu đồng (Trong đó: Nguồn vốn trung ương 102.092 triệu đồng; Nguồn vốn địa phương 11.378 triệu đồng).

Tổng dự nợ là: 113.470 triệu đồng. (trong đó: ngắn hạn: 3.981 triệu đồng; trung hạn và dài hạn: 109.489 triệu đồng).

1.6. Đăng ký kinh doanh

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 10/03/2026 trên địa bàn xã thành lập mới 07 hộ kinh doanh.

- Tình hình hoạt động của các HTX: Tổng số Hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn xã hiện có là: 12 Hợp tác xã; Có tổng vốn điều lệ 96,9 tỷ đồng; Có 170 thành viên; Tỷ lệ dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 57,06%.

1.7. Tài nguyên và môi trường

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: Trong tháng, tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

- Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản: Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã đấu giá thành công điểm mỏ. Trong đó 01 điểm mỏ đã được cấp giấy phép khai thác và 01 điểm mỏ chưa khai thác³. Khai thác vàng và các loại khoáng sản quý hiếm khác: Không có.

- Công tác bảo vệ môi trường: Tiếp tục hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 (lĩnh vực tài nguyên môi trường) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng; Trong tháng, trên địa bàn xã không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

1.8. Công tác phòng, chống thiên tai, thủy lợi

- Công tác Phòng, chống thiên tai: Trong tháng, tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình diễn biến thời tiết; kiểm tra, rà soát, cảnh báo các vị trí xung yếu tại các thôn làng trên địa bàn xã chủ động ứng phó với thiên tai; Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố thiên tai và năng lực điều hành, chỉ huy, thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó thiên tai ngay tại cơ sở để ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn.

- Thiệt hại do thiên tai: Trong tháng, đến ngày 13/4/2026 trên địa bàn xã không thiệt hại do thiên tai.

- Thủy lợi: Hiện nay, trên địa bàn xã có tổng cộng 32 công trình thủy lợi vừa và nhỏ do xã quản lý, với hệ thống kênh mương dài khoảng 30 km (*trong đó kênh mương kiên cố hóa dài khoảng 11,4 km*), cơ bản đáp ứng được nhu cầu tưới tiêu phục vụ sản xuất trên tổng diện tích tưới tiêu khoảng 133,6 ha. UBND xã thường xuyên kiểm tra, rà soát hiện trạng và tình hình cung cấp nước của các

³ Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (*Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018*) tại Thôn Đăk Chum 2, diện tích 06 ha; điểm khai thác đá xây dựng tại thôn Ngọc Leang (Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 và Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh Kon Tum), chưa có hoạt động khai thác.

công trình thủy lợi và nước sinh hoạt để kịp thời phát hiện, sửa chữa và bảo trì. Đồng thời, xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng tiết kiệm nước tưới, bố trí diện tích cây trồng hợp lý và thực hiện tốt công tác thủy lợi nội đồng, nhằm không để xảy ra tình trạng thiếu nước trong mùa khô.

1.9. Về khoa học và công nghệ

UBND xã tiếp tục triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, ... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

- *Biên chế đội ngũ và số lượng học sinh:* Năm học 2025 - 2026 trên địa bàn xã có 05 đơn vị trường học (MN xã Tu Mơ Rông, MN Hoa Pơ Lang, TH Kim Đồng, PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông, PTDTBT THCS Kpă KLong).

+ *Đội ngũ:* tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục trên địa bàn xã có: 182 người, trong đó: CBQL: 16 người, GV: 151 người, NV: 15 người (mầm non: 59 người, CBQL là 06 người, giáo viên 49, nhân viên 04 người; tiểu học: 56 người, CBQL: 04 người, GV: 48 người, NV: 04 người; trung học cơ sở: Tổng số 67 người, CBQL: 06 người, GV: 54 người, NV 07 người).

+ *Số lượng học sinh:* Có 81 nhóm, lớp. Gồm 2.262 em, dân tộc thiểu số: 2.119 em (MN: 26 nhóm, lớp: 685 em, DTTS: 637 em; TH: 34 lớp, 870 em, DTTS: 804 em; THCS: 21 lớp, 707 em, DTTS: 678 em).

- *Việc thực hiện chế độ chính sách giáo viên, học sinh:* Các đơn vị trường học thực hiện đảm bảo các chế độ đối với giáo viên, học sinh theo quy định hiện hành.

- UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị trường học, ban ngành liên quan, thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã: Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trường học trong công tác huy động học sinh đến trường và duy trì sĩ số học sinh, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần. Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, bộ môn thường xuyên theo dõi, nắm bắt các trường hợp học sinh thường xuyên vắng học (*không phải do đau, ốm*); phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của xã kịp thời tìm hiểu, nắm bắt nguyên nhân để có giải pháp tuyên truyền, vận động phù hợp, hiệu quả thực hiện việc huy động học sinh đến trường và duy trì sĩ số lớp học và hạn chế tối đa học sinh bỏ học.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Cơ sở vật chất: Một số đơn vị trường còn thiếu phòng học, phòng phục vụ học tập như: phòng thư viện; một số phòng học ở điểm trường thôn đã xuống cấp; Các phòng học được xây dựng trước kia đã lâu năm, diện tích nhỏ, chưa đúng quy cách với giáo dục mầm non; Khu vệ sinh ở một số điểm trường Mầm non chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

Thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 còn thiếu nhiều so với danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, ảnh hưởng phần nào đến chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh; Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ còn thiếu, hư hỏng nhiều, chưa được bổ sung đồng bộ; Một số thiết bị được cấp theo chương trình trước đây đã hư hỏng, không còn sử dụng được; Thiếu các phương tiện hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy như máy tính, ti vi, đường truyền Internet tại các điểm trường thôn.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; phối hợp giúp đỡ về tinh thần và vật chất đối với những học sinh có nguy cơ bỏ học, nâng cao chất lượng dạy và học, đẩy mạnh các hoạt động phong trào trong nhà trường phù hợp với tâm lý, lứa tuổi nhằm thu hút các em đến lớp. Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm thu hút học sinh đến lớp; định kỳ báo cáo tại các phiên họp thường kỳ của UBND xã (*hoặc đột xuất trong tuần*) cụ thể danh sách học sinh, tên phụ huynh, địa chỉ, nguyên nhân hoàn cảnh học sinh vắng học (*nếu có*) để UBND xã được biết, chỉ đạo. Qua theo dõi, nắm bắt hiện trên địa bàn xã chưa có trường học học sinh nghỉ học, bỏ học giữa chừng.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chuyên môn về nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới nhằm bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn dân, tập trung vào phòng bệnh, khám chữa bệnh chất lượng, đảm bảo người dân tiếp cận dịch vụ y tế nhằm nâng cao thể chất, tăng tuổi thọ bình quân.

- Công tác an toàn thực phẩm: Trong tháng, trên địa bàn xã không xảy ra về ngộ độc thực phẩm.

2.3. Lao động - Thương binh và Xã hội

Tính đến thời điểm báo cáo trên địa bàn xã có: 34 người có công; 206 đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, tiếp tục thực hiện chi và chuyển trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng; Công tác bảo trợ xã hội; Giảm nghèo, đúng đủ kịp thời.

2.4. Văn hóa, thể thao; thông tin, truyền thông

- *Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa*: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Phong trào *xây dựng gia đình văn hóa* “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đồng thời tạo sự động viên khích lệ nhân dân phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp từ trong mỗi gia đình, hạn chế các loại tội phạm và tệ nạn xã hội xâm nhập trong cộng đồng dân cư, hướng tới mục tiêu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp văn minh.

- *Về Thiết chế văn hoá:* Hiện tại xã có 17/17 thôn có nhà rồng truyền thống; UBND xã chỉ đạo công chức chuyên môn thường xuyên phối hợp với các thôn chú trọng quan tâm duy tu, bảo vệ nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn, làng.

- *Thông tin - truyền thông:* Trong tháng, tiếp tục tập trung tuyên truyền các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, xã về Các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026; tuyên truyền cho người dân chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và trên cây trồng, vật nuôi; tình hình ATGT, vệ sinh ATTP trên địa bàn xã; Tiếp tục thực hiện treo cờ hồng kỳ, cờ Đảng và cờ Tổ quốc và pa nô tuyên truyền nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn; Thực hiện triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo mô hình tập trung của Bộ Khoa học và Công nghệ; Thực hiện ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031 trên địa bàn xã Tu Mơ Rông⁴. [Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031 trên địa bàn xã thành công tốt đẹp; toàn xã có 3.416/3.416 cử tri đạt 100% cử tri đi bầu.](#)

- *Công tác quản lý thông tin dư luận xã hội - báo chí:* Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận trong Nhân dân, trong thời gian qua dư luận xã hội trên địa bàn xã ổn định, bình thường.

- *Tình hình hoạt động Trang thông tin điện tử:* Kịp thời thay thế điều chỉnh bổ sung các thông tin chung của xã đảm bảo tình hình thực tế địa phương; Lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến ngày 10/03/2026 trên trang tin điện tử xã đã xuất bản được 114 tin, bài đảm bảo các quy định hiện hành.

2.5. Xây dựng nông thôn mới

- *Công tác chỉ đạo điều hành:* Để chuẩn bị triển khai thực hiện Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg, ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030; Ngay từ đầu năm 2026 UBND xã đã thực hiện ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 12/02/2026 của UBND xã Tu Mơ Rông về triển khai các hoạt động Lễ ra quân lao động, sản xuất đầu năm 2026 trên địa bàn xã nhằm tạo khí thế sôi nổi, thi đua yêu nước, hăng say lao động, sản xuất ngay từ những ngày đầu Xuân Bính Ngọ năm 2026, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng Nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, cán bộ công nhân viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên thanh niên, học sinh,...tham gia các hoạt động tích cực, sôi nổi... tạo hiệu ứng lan tỏa, làm động lực thúc đẩy triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn trong giai đoạn mới.

⁴ Kế hoạch số 71/KH-UBND, ngày 28 tháng 11 năm 2025 tổ chức các hoạt động tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Tu Mơ Rông.

Kết quả triển khai, thực hiện các hoạt động Lễ ra quân lao động, sản xuất đầu năm 2026 trên địa bàn xã Tu Mơ Rông⁵: Tổng số người tham gia: khoảng 1.615 người/17 thôn; Phát quang, dọn dẹp vệ sinh, nạo vét mương, dọn phát thực bì tại các tuyến đường giao thông được 17km; Cấy mầm cây cà phê vào bầu: 300.000 bầu.

- *Về chương trình OCOP*: Tiếp tục nâng cao chất lượng, bao bì sản phẩm, kết hợp du lịch nông thôn "đa giá trị", nhằm tăng thu nhập và khẳng định thương hiệu trên thị trường của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã về vị trí của Chương trình OCOP trong phát triển kinh tế nông thôn được nâng lên; Đến nay trên địa bàn xã có 06 sản phẩm OCOP được công nhận (3 sao)⁶.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng và an ninh

3.1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

UBND xã chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tính đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm công tác phòng, chống tham nhũng. UBND đã ban hành thông báo số 03/TB-UBND ngày 01/01/2026 Lịch tiếp công dân năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi, Trong tháng tổ chức thực hiện việc tiếp công dân (*vào thứ 5 hàng tuần*). Trong tháng, trên địa bàn xã không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nào của công dân.

3.2. Công tác nội vụ

- *Công tác tổ chức bộ máy và biên chế*: Tính đến thời điểm báo cáo, UBND xã có 40/42 biên chế, trong đó: Cán bộ 21 người; công chức 19 người.

- *Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển, tuyển dụng cán bộ, công chức, kết quả thực hiện công vụ, chế độ chính sách đối với cán bộ công chức*: Tiếp tục kịp thời triển khai thực hiện các chế độ lương, bảo hiểm xã hội, phụ cấp theo quy định đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã, thôn.

- *Công tác tín ngưỡng tôn giáo*: Trên địa bàn xã hiện có 3.899 tín đồ theo đạo (07 tín đồ Phật giáo, 3.892 tín đồ Công giáo), 01 cơ sở Phật giáo (chùa Khánh An). Nhìn chung trong tháng, tình hình tôn giáo trên địa bàn xã cơ bản ổn định, không có vấn đề nổi cộm xảy ra liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; người theo đạo chấp hành và thực hiện tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

⁵ Báo cáo số 73/KH-UBND, ngày 26 tháng 02 năm 2026 của UBND xã về báo cáo Kết quả triển khai, thực hiện các hoạt động Lễ ra quân lao động, sản xuất đầu năm 2026 trên địa bàn xã Tu Mơ Rông.

⁶ Rượu hoa sâm dây Bà Tâm (Hộ kinh doanh cửa hàng Thiên Minh); Serum sâm dây Ngọc Linh, Mặt nạ sâm dây Ngọc Linh (Công ty TNHH Bửu Khang Cosmetics); Sâm dây khô Tu Mơ Rông (HTX dịch vụ tổng hợp Mô Pá); Cao sâm dây, sâm dây khô, măng khô (HTX Thảo dược cộng đồng Tu Mơ Rông).

- *Thực hiện đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu UBND xã*: Thực hiện kế hoạch⁷ về Đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ với Nhân dân năm 2026. UBND xã thực hiện xây dựng Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2026 về Đối thoại của người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã năm 2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tuần (*đối với những ngày tiếp công dân trùng vào ngày nghỉ, lễ tết thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo*); Đồng thời tiếp tục thực hiện Kế hoạch đối thoại Doanh nghiệp, Hợp tác xã, các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn năm 2026 theo quy định một năm ít nhất 1 lần.

3.3. Công tác tiếp nhận và trả hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của địa phương

Thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Tổng số thủ tục hành chính cấp xã đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh gồm: 11 thủ tục. Trong tháng, tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Tu Mơ Rông lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến ngày 10/03/2026 có tổng số hồ sơ tiếp nhận là 426 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đã giải quyết là 426 hồ sơ, trước hạn 100%.

3.4. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Quốc phòng - an ninh: Ban Chỉ huy quân sự, Công an xã tiếp tục phân công cán bộ, công chức trực Trụ sở làm việc, nắm tình hình diễn biến trong dịp Lễ của đất nước. Tổ chức đón công dân xuất ngũ trở về địa phương và Công tác bàn giao công dân lên đường nhập ngũ đảm bảo đúng kế hoạch và chỉ tiêu 100% Kế hoạch của tỉnh được giao.

- Trật tự an toàn xã hội: Tình hình an ninh trật tự - an toàn xã hội, an toàn giao thông được tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng, vũ khí thô sơ tự chế (nếu có) giao nộp lại cho cơ quan chức năng theo đúng quy định. Trong tháng, trên địa bàn xã về trật tự an toàn xã hội được ổn định.

- Tình hình an toàn giao thông: Trong tháng, trên địa bàn xã được ổn định, bình thường, không xảy ra tai nạn.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Trong tháng 03 năm 2026 thực hiện tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tiếp tục được ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: Tình hình kinh tế cơ bản ổn định, các hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục xu hướng tích cực. Sản xuất nông, lâm, thủy sản đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng. Thương mại, dịch vụ và du lịch phát huy tăng trưởng. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh được đảm bảo. Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

⁷ Kế hoạch số 34-KH/ĐU, ngày 07 tháng 01 năm 2026 về Đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ với Nhân dân năm 2026.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

Bên cạnh những kết quả đạt được trong tháng về tình hình kinh tế - xã hội năm 2026 vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Công tác phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 còn chậm tiến độ; thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công còn thấp.

3. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân khách quan: Trong tháng 03 năm 2026 phần lớn các chủ đầu tư đang thực hiện việc giải ngân khối lượng hoàn thành của kế hoạch vốn năm 2025 đồng thời hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án khởi công với năm 2026 nên dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; nhiệm vụ quy hoạch chung chủ yếu do sự phức tạp trong lần đầu lập quy hoạch thực hiện chính quyền 2 cấp, việc đánh giá hiện trạng sát với thực tế cũng là nguyên nhân chính.

b) Nguyên nhân chủ quan: Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được phát huy đầy đủ. Còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành. Năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công và chủ đầu tư còn hạn chế.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 05 NĂM 2026

Nhằm phát huy kết quả đạt được trong tháng 4 năm 2026 và khắc phục các hạn chế khó khăn; Trong tháng 05 năm 2026, nhằm phấn đấu đạt được các chỉ tiêu năm 2026 theo kế hoạch đề ra của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh⁸; Hội đồng nhân dân xã, UBND xã⁹. Trong tháng 05 năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Phát triển kinh tế

1.1. Nông, Lâm nghiệp

Tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; ưu tiên các loại cây trồng có lợi thế. Tăng cường quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

Đẩy mạnh đầu tư, duy tu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp; đảm bảo nguồn nước tưới tiêu phục vụ vụ mùa năm 2026.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; gắn phát triển kinh tế dưới tán rừng với sinh kế bền vững cho người dân; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

⁸ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII, Kỳ họp thứ 7 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

⁹ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tu Mơ Rông Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Chủ động xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra. Tiếp tục triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

1.2. Thu chi ngân sách và hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước; Khai thác hiệu quả nguồn thu từ các lĩnh vực kinh tế. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan đôn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu thu đạt 100% dự toán thu ngân sách được giao; Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu.

- Tín dụng: Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động tín dụng. Đẩy mạnh cho vay phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên cho vay các dự án có hiệu quả, cho vay các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cho vay sản xuất nông nghiệp,...; kiểm soát chặt chẽ và có biện pháp giảm thiểu rủi ro, nợ xấu.

1.3. Thương mại - dịch vụ

Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ gắn với tiêu thụ sản phẩm địa phương; đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống Nhân dân.

Tăng cường quản lý thị trường, kiểm soát giá cả, chất lượng hàng hóa; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng và vi phạm an toàn thực phẩm.

1.4. Quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; ngăn chặn các hành vi khai thác trái phép; thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; chủ động các biện pháp phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

Từng bước triển khai các giải pháp phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với bảo vệ tài nguyên và đảm bảo an sinh xã hội.

2. Về văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục đào tạo

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng của học sinh. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học; phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa (XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Chú trọng phát triển đội ngũ người DTTS. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ. Triển khai tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý của nhà trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

2.2. Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến của dịch bệnh để có biện pháp phòng ngừa kịp thời, hiệu quả nhất. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế; tăng cường quản lý nhà nước về y tế. Tăng cường chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

2.3. Lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội, chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo; chăm lo các đối tượng chính sách,.. Rà soát, cấp phát bảo hiểm y tế kịp thời, đúng đối tượng, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng đạt 100%.

- Phối hợp thực hiện công tác đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp, tạo việc làm cho người lao động.

2.4. Văn hóa - Thể thao, Thông tin - truyền thông

- Đẩy mạnh khai thác các lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ để phát triển du lịch. Kiểm tra, rà soát xây dựng đề án và đề nghị công nhận điểm du lịch cộng đồng thôn Đăk Chum 1 gắn với điểm thác TeaProng; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và dịch vụ để phục vụ du lịch.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn xã.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh:

3.1. Cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Thực hiện bố trí cán bộ, công chức phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Tiếp nhận, trả kết quả các thủ tục hành chính đảm bảo các quy định hiện hành; tăng cường tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, thực hiện số hóa, khai thác, sử dụng lại thông tin cá nhân các trường hợp đã thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến một cách có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức theo vị trí việc làm, chức danh hiện đang đảm nhiệm nhằm chuẩn hóa

nguồn nhân lực trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời gian tới.

3.2. Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân (*nếu có*); đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

3.3. Quốc phòng, an ninh

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận an ninh Nhân dân, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, tăng cường công tác bám nắm địa bàn trọng điểm, làm tốt công tác đảm bảo an ninh nông thôn, phòng ngừa tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo ANCT trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh-chính trị. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương, đặc biệt dịp Đại hội Đảng các cấp.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp tội phạm; quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 04 năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 05 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đăng Khoa